

## Kịch bản 4 ĐƯỜNG LÊN ĐA-MÁCH

Mục đích: truyền giảng

Thời lượng: 30 phút

Không gian: xứ Palestine đương thời Chúa Cứu Thế

Các vai diễn:

**Saulơ:** một thanh niên Do-Thái-Giáo nhiệt cuồng.

**Anania:** một môn đồ của Chúa Jêsus tại Đamách.

**Người chồng:** một môn đồ của Chúa Jêsus tại Đamách.

**Người vợ:** cũng một môn đồ của Chúa Jêsus tại Đamách.

**Ba người đàn ông Do-Thái-Giáo** cùng đi với Saulơ là Ghêhaxi, Sanhmôn và Giuđa.

**Ánh sáng: hơi tối**

**Nhạc tiếng vọng: độc tấu Guitar vắng vắng bài 98 ở nhiều “tone” cao, cách réo rất.**

**Tiếng vọng:** Khi Chúa Cứu Thế bắt đầu thi hành chức vụ trên mặt đất này, có vô số người đã được nhận biết Chúa trong những hoàn cảnh hoàn toàn khác nhau. Có người đã nhận ra Chúa một cách lạ lùng, ngay khi được đối diện với Ngài lần đầu tiên trong cuộc đời. Có nhiều người khác đã tin theo Chúa chỉ vì nhìn thấy những phép lạ chữa lành của Ngài đối với những người đau ốm, tật nguyền. Có những người trong nhiều hoàn cảnh khổ đau của cuộc sống đã tìm đến Chúa và được rịt lành những vết thương lòng mãi mãi. Nhưng cũng có những người được gặp gỡ Chúa một cách đặc biệt trên con đường bất bớ đạo Chúa ... Hôm nay, chúng ta hãy trở lại với lịch sử cách đây gần 2000 năm, để tìm hiểu về một trong những trường hợp đặc biệt kể trên ...

### Phần 1

(cảnh 1)

**Ánh sáng: bình thường**

**Nhạc: rộn rã như một đội quân tiến bước, nhưng chỉ trong 15 giây, sau đó nhỏ dần và tắt hẳn.**

Trên một con đường dẫn ra khỏi thành Sêsarê Philip và hướng về phía bắc, bốn người đàn ông đang nhanh chóng rời khỏi thành phố khi ánh bình minh vừa mới ló dạng. Người trẻ tuổi nhất luôn đi trước và có vẻ như là người lãnh đạo trong nhóm. Khi sắp bước qua đoạn đèo, bỗng anh ta quay lại và vẫy tay với thành phố phía sau mình:

- “Chào Sêsarê Philip! Vài tuần nữa ta sẽ gặp lại người. Cầu xin Đấng Tạo-Hóa của vũ-trụ ban phước cho người!”

Ghêhaxi, một người Do-Thái-Giáo khoảng 40 tuổi, nói:

- “Chúng ta đã đi được bốn ngày và gần tới thành Đamách, thuộc về đất nước Syri, thừa ngài. Thật không ai có thể ngờ rằng những người tin theo Jêsus lại có mặt ở đây một cách nhanh chóng như vậy.”

- “Thật là không thể hiểu được! Những cơn bách hại ở tại Giêrusalem đã không dập tắt được họ, mà lại làm cho **đạo** ấy càng lan tràn ra một cách mau chóng.”

- “Phải, đi tới đâu họ cũng nói rằng Đấng Cứu Thế đã đến, và đã có rất nhiều người bằng lòng trở lại **đạo**.”

Chàng thanh niên nói:

- “Theo lời Kinh-thánh thì Đấng Cứu Thế chắc chắn sẽ đến. Nhưng các Thầy tế-lễ đã xác định rằng Đấng ấy chưa đến. Bởi vậy, chúng ta cần phải thẳng tay với những ai cho rằng ... Đấng ấy đã đến.”

Ghêhaxi xoa tay và tiếp:

- “Thật ít có ai nghĩ rằng một người trẻ tuổi mà lại học thức, và cũng đầy năng lực như ngài. Có lẽ sau này ngài sẽ trở thành một trong những người lãnh đạo của đất nước Do-Thái.”

Người thanh niên vừa chấp tay sau lưng, vừa cúi đầu trả lời:

- “Phải dùng tới bạo lực thôi, đó là ý muốn của các Thầy tế-lễ, bởi vì ... ngoài ra thì ... cũng không còn một cách nào khác.”

Sanh môn nói tiếp với Giuđa:

- “Mặc dù bị bắt bớ nhiều như vậy, nhưng đời sống họ thật là lạ! Anh biết không, họ có thể tha thứ cho kẻ thù một cách dễ dàng.”

Người trẻ tuổi xen vào:

- “Điều đó thì hoàn toàn đúng, chính tôi cũng đã từng nhìn thấy nữa! Trước khi chết, họ vẫn có thể cầu nguyện cho những người đang bắt bớ mình. Thật là lạ lùng! Tôi không thể tưởng tượng rằng chuyện ấy lại có thể xảy ra. Dù vậy, họ đã tin vào một điều không thể chấp nhận được: họ nói rằng Jêsus ... chính là Đấng Cứu Thế.”

Ghêhaxi tham gia:

- “Nhưng bây giờ thì Jêsus đã bị đóng đinh trên cây thập tự ... và thế là hết.”

**Nhạc: đọc tấu Guitar vắng vắng bài 98 ở những “tone” trầm trong khoảng 2 phút.**

Sanh môn nhíu mày nhìn Ghêhaxi:

- “Nhưng anh biết họ nói gì không? Họ nói rằng Jêsus phải chịu chết là để chuộc tội cho họ ...”

Giuđa cũng nói với vẻ trầm ngâm mà không nhìn ai:

- “Phải, không chỉ cho họ, mà còn cho cả thế gian nữa!”

Người thanh niên có vẻ ngạc nhiên và khó chịu:

- “Chuộc tội cho cả thế gian à? Thật là hảo huyền, làm sao mà một con người lại có thể gánh lấy tội-lỗi của cả nhân loại được?”

Ghêhaxi hững hờ:

- “Chỉ ngoại trừ ... nếu người đó thật là ... Đấng Cứu Thế!”

Người thanh niên nói cách mạnh mẽ:

- “Nhưng các thầy tế lễ đã ... không nhìn nhận điều đó! Các ông biết rằng họ là những người đã được Đức Chúa Trời lựa chọn để lãnh đạo về tôn giáo và cũng là ... những người đáng tin cậy.”

Sanh môn nói với vẻ trầm ngâm:

- “Nhưng không phải tất cả những người đó đều trong sạch. Có một số người đã trở nên giàu có mà không phải ai cũng nhìn thấy được. Nếu lỡ một ngày nào đó ... họ sai lầm thì sao?”

Người thanh niên lý luận:

- “Điều đó là rất khó ... bởi vì ... họ gồm có nhiều người họp lại, trong khi Jêsus thì ... chỉ có một mình. Các ông biết rằng thông thường thì lẽ phải vẫn thuộc về đa số chứ ...?”

Ông Giuđa khẽ lắc đầu:

- “Phải, chỉ thông thường thôi, chứ không phải là luôn luôn!”

Ghêhaxi bàn tiếp:

- “Còn nữa ... , họ nói rằng Jêsus đã sống lại sau khi chết!”

Người thanh niên thờ ra, vẻ dứt khoát:

- “Cũng vì điều đó nên chúng ta mới lên đường đi Đamách đây. Tôi muốn chứng minh cho cả thế giới này thấy rằng Jêsus đã không sống lại ...”

Ghêhaxi hóm hỉnh:

- “Tôi nghĩ đâu cần phải làm tới điều đó, thưa ngài. Chúng ta chỉ cần khiêng xác của Jêsus đi một vòng quanh thành Giêrusalem, là xong ngay.”

Chàng trai có vẻ bối rối:

- “Hơ ... , điều đó là không thể! Chúng tôi đã hết sức cố gắng ... nhưng dường như ... ông ấy đã ... biến đi đâu mất ấy!”

Ông Sanh môn tỏ ra bất bình:

- “Cái gì? ... Toàn bộ quyền lực ở trong tay của các ngài ... mà cũng không làm được điều đó sao? ... Ngài không có ý muốn nói rằng Jêsus đã về trời đấy chứ ...? vì những người đi theo ông ấy cũng nói y như vậy ...!”

Ông Giuđa nói thêm:

- “Thậm chí, trong lúc bị bỏ tù vì Đạo, mặc dù bị đánh đập rất nhiều, nhưng có một số người vẫn xác quyết rằng ... chính mắt họ đã nhìn thấy Jêsus thăng thiên!”

Chàng trai hơi bối rối:

- “Ồ, có nhiều cách để chứng minh cho một vấn đề. Trước mắt, chúng ta phải thẳng tay đàn áp bọn tà giáo đó. Nếu chúng bị tiêu diệt thì ... rõ ràng là Jêsus đã không sống lại và cũng không thăng thiên gì hết.”

Giuđa nói và khẽ lắc đầu:

- “Đó không phải là cách tốt nhất ...”

Chàng trai bạnh miệng và nhún vai:

- “Nhưng ... đành vậy, chúng ta cũng không còn cách nào khác.”

Ghêhaxi tham gia:

- “Còn nếu như ... Jêsus đã sống lại?”
- “Tới chừng đó, chúng ta sẽ biết!”

**Ánh sáng: sáng hơn**

**Nhạc: vui vẻ, hồn nhiên**

Lúc đó, có một cặp vợ chồng trẻ xuất hiện từ đằng xa. Họ cũng mang hành lý và đang đi ngược về phía nhóm người. Tất cả đều vẫy tay chào nhau với nụ cười trên môi khi tới gần nhau:

- “Chào ông bà!”
- “Chào các ngài!”
- “Xin Đức GiêhôVa ban phước cho ông bà!”
- “Xin Đức Chúa Trời ban phước cho các ngài!”

Người trẻ tuổi bỗng thấy ngờ ngợ, chàng bèn quay lại và hỏi vói theo:

- “Ủa! Ông bà vừa rời khỏi thành Đamách sao?”

Người chồng đáp:

- “Vâng! Chúng tôi muốn ghé thăm một vài người bà con ở thành Sêsarê Philíp. Năm nào họ cũng trông mong chúng tôi trở về đất nước Do-Thái.”

**Ánh sáng: không thay đổi**

**Nhạc: im lặng**

- “Ở tại thành Đamách, có bao giờ ông bà nghe nói về những người tin theo Jêsus chưa?”

Người chồng hơi khựng lại:

- “Có chứ, nhưng có chuyện gì vậy, thưa ngài?”

Ghêhaxi xen vào:

- “Vị quan trẻ tuổi này là một người đầy dũng khí. Ông ta đã được lệnh tới thành Đamách để bắt tất cả những người tin theo Jêsus và giải về Giêrusalem.”

Người chồng có vẻ bất bình:

- “Nhưng họ đã làm gì sai trái đâu, thưa ngài?”

Vị quan trẻ hơi gằn giọng

- “Phải, họ không làm một điều gì sai trái và thậm chí còn làm nhiều việc thật tốt đẹp nữa kia. Nhưng họ lại nói rằng ... Jêsus là Đấng Cứu Thế!”
- “Nhưng theo lời Kinh-thánh thì ... Đấng Cứu Thế chắc chắn sẽ hiện đến!”
- “Đúng, nhưng chưa phải là bây giờ.”

**Ánh sáng: không thay đổi**

**Nhạc: Độc tấu Guitar bài 98 cách réo rất ở những “tone” cao trong suốt phần này.**

- “Thế ngài đã bao giờ chứng kiến những phép lạ mà Chúa Jêsus đã làm chưa?”

Người trẻ tuổi giật mình và cau mày:

- “Phép lạ à? ... Làm gì có chuyện đó! ...”

- “Chính chúng tôi đã chứng kiến điều đó!”

- “Nó như thế nào?”

- “Vợ tôi đây đã bị mù do một tai nạn cách đây 5 năm. Đôi mắt của cô ấy bị tổn thương nặng đến nỗi ... các thầy thuốc nói rằng cô ấy phải sống trong bóng tối suốt đời. Nhưng cách đây 2 năm, khi nghe nói về những phép lạ của Chúa Jêsus, tôi đã cố gắng đưa nàng đến xứ Galilê để gặp Ngài. Thật là lạ lùng! Đứng trước mặt vợ tôi, Ngài chỉ nói một câu rằng: “Con hãy sáng mắt lại!” thì lập tức, đôi mắt của nàng đã được chữa lành ...”

Người trẻ tuổi lập tức xông qua người vợ và nhìn thẳng vào mắt cô, ba người đàn ông kia cũng noi theo và nhìn chăm vào mắt người phụ nữ. Đôi mắt của người phụ nữ vẫn sáng tỏ, nhưng cô phải kéo mạng lên để che phần còn lại của gương mặt trắng hồng.

Vị quan trẻ quay qua phía người chồng:

- “Anh nói láo! Vợ anh chưa bao giờ bị mù!”

- “Hãy nhìn thẳng vào mắt tôi! Anh sẽ biết rằng tôi đang nói láo hay nói thật.”

Vị quan trẻ nhìn chăm vào mắt người chồng như để tìm một điều gì. Rồi anh ta quay mặt đi chỗ khác và nói rằng:

- “Nhưng điều đó cũng có nghĩa rằng ... hai người ... là môn đồ của Jêsus!”

- “Tôi hỏi anh: nếu chính mình anh được chữa lành như vậy, thì anh có tin Ngài không chứ?”

- “Tôi chừng đó ... rồi sẽ biết! Nhưng giờ đây, tôi buộc lòng phải bắt hai người và giải về Giêrusalem. Các người đâu? Hãy làm công việc của mình đi!”

Ba người đàn ông kia bèn bước tới và trói tay hai vợ chồng lại - Ghêhaxi có vẻ nhanh nhẩu hơn - trong khi hai vợ chồng kia vẫn không hề tỏ ra phản kháng. Vị quan trẻ ra lệnh:

- “Ghêhaxi! Anh hãy dẫn hai người này trở lại thành Sêsarê Philip và giao cho nhà cầm quyền! Khi nào xong công việc ở Đamách, tôi sẽ trở về và giải họ đi luôn thể.”

Bỗng người vợ lên tiếng:

- “Nhưng ... tôi muốn hỏi ông một câu.”

- “Gì thế?”

- “Ông đã bao giờ nhìn thấy Chúa Jêsus chưa?”

- “Nhìn thấy ông ta à? ... Nhưng để làm gì kia chứ ...?”

- “Nếu được nhìn thấy Ngài, ông sẽ thấy ngay rằng Ngài không hề giống với chúng ta!”

Vị quan trẻ vừa xoa cằm nghĩ ngợi vừa nhìn quanh quất:

- “Không hề giống với chúng ta ...! Không hề giống với chúng ta ...!”

Chợt anh ta chạm phải ánh mắt của Ghêhaxi cũng đang nhìn mình, và hai người cùng phá lên cười chế nhạo:

- “Ha-ha-ha-ha-ha-ha ...! Ha-ha-ha-ha-ha-ha ...!”

Nhưng người phụ nữ đã cất ngang:

- “Phải, Ngài cao cả hơn chúng ta nhiều!”

Vị quan trẻ quay phắt lại :

- “Cái gì? ... Cao cả hơn chúng ta nhiều! ... Thật là huyền hoặc! Huyền hoặc! ...”

Người phụ nữ quyết liệt:

- “Không! Rõ ràng là ông chưa hề nhìn thấy Ngài! Ông chưa hề nghe tiếng của Ngài!”

Người chồng tiếp lời:

- “Phải, nếu được nghe tiếng của Ngài, ông sẽ thấy rằng tiếng nói ấy đầy quyền năng!”

Viên quan trẻ quay lại nhìn người chồng với vẻ kinh ngạc:

- “Đầy quyền năng!? ... Nhưng quyền năng như thế nào?”
- “Phải, chỉ cần Ngài nói với ông rằng: “Hãy theo tôi!” thì lập tức, ông sẽ phải đi theo Ngài. Không có cách nào khác!”

Vị quan trẻ quát lên, nhưng lại hơi run rẩy:

- “Thật là vô lý! Vô lý! Không ai có thể làm được chuyện đó cả!”

Người chồng vẫn điềm đạm:

- “Nhiều người đã được Ngài kêu gọi, và họ đã bỏ tất cả mọi sự để đi theo Ngài. Chính họ đã thuật lại cho chúng tôi nghe!”
- “Thật là không thể tin được!”

Để giấu đi sự bối rối, vị quan trẻ bỗng làm ra vẻ ỡm ờ:

- “Nhưng ... theo ý ông thì ... liệu rằng Jêsus có kêu gọi tôi hay không, nếu như tôi ... được gặp ông ấy?”
- “Thật ra thì Ngài kêu gọi tất cả mọi người, kể cả những người chưa từng nhìn thấy Ngài. Nhưng tùy theo tấm lòng của mỗi người mà người ta có nghe được tiếng của Chúa hay không! Chúng tôi nhìn thấy ông không phải là một người xấu. Nếu được nghe tiếng Ngài kêu gọi, chắc chắn ông cũng đi theo Ngài!”

Vị quan trẻ gằn giọng trở lại:

- “Thế à? ... Nhưng tôi cũng nói cho hai người biết: đôi chân này sẽ còn đi nhiều nơi để bắt trói tất cả những người tin vào Jêsus, và giải về Giêrusalem.”

Người vợ nói:

- “Cầu xin Chúa đổi mới cuộc đời ông, để ông có thể đi theo Chúa trên mọi nẻo đường, nếu ông nghe được tiếng Ngài!”

Người chồng tiếp lời:

- “Cầu xin Chúa cũng ban phước cho đôi chân của ông và dùng nó để đem sự cứu rỗi của Ngài đến cho cả thế giới!”
- “Được, khi ở thành Đamách trở về, các người sẽ thấy tôi thay đổi như thế nào và đôi chân của tôi sẽ đi đến tận đâu ... Ghêhaxi, hãy giải họ đi!”

## **Phần 2**

(cảnh 1)

### **Ánh sáng: hơi tối**

#### **Nhạc: mô tả sự bực dọc, khó chịu**

Sau một lúc nhìn theo với vẻ bực dọc, viên quan trẻ lại tiếp tục cuộc hành trình của mình:

- “Thật là bực mình! ... Phép lạ! ... Phép lạ! ... Nếu như chính mắt tôi chưa nhìn thấy ông ta làm phép lạ ..., thì tôi chưa tin!”

Ông Giuđa nhíu mày:

- “Ngài sống ở tại Giêrusalem mà lại không nghe nói gì về những điều ấy sao?”

Vị quan trẻ kinh ngạc:

- “Không! ... Thế nghĩa là sao? ... Không lẽ ông cho rằng những điều đó ... là có thật à?”

Ông Sanhôn tiếp lời:

- “Những phép lạ Jêsus đã làm là điều mà ... không ai có thể chối cãi được!”

Chàng trai nhíu mày:

- “Cái gì? ... Không ai chối cãi được! ...”

Ông Giuđa tiếp:

- “Phải, chính mắt tôi cũng đã từng chứng kiến ...”

Chàng trai cắt ngang với vẻ bối rối càng sâu hơn:

- “Thế ông có chắc là ... những Thầy tế-lễ cũng biết chuyện ấy không?”

- “Một trong những Thầy tế-lễ ấy là anh em bà con với tôi. Đương nhiên là họ biết rất rõ!”
- “Thế tại sao ... tôi lại không nghe các Thầy tế-lễ nói gì về việc ấy?”
- “Họ có lý do riêng của họ! Nhưng nói chung, nhờ những phép lạ của Jêsus mà đã có rất nhiều người được chữa lành.”
- “Thế tại sao ... ông lại không đi theo Jêsus?”

Ông Giuđa tỏ vẻ hơi bối rối:

- “Hơ ... tôi cũng không biết. Có lẽ chỉ vì ... tôi không nghĩ rằng ... Jêsus là Đấng Cứu Thế.”

Ông Sanhmôn cũng tiếp theo:

- “Còn tôi thì ... đã khá lớn tuổi nên ... ít khi dám nghĩ tới một điều gì mới mẻ.”

Vị quan trẻ gần giọng, có vẻ mỉa mai:

- “Phải rồi, người ta không dễ gì uốn nắn được những cây cổ thụ, tức là những người già cả như các ông! Có lẽ nhờ vậy mà ... tôi mới có hai ông cùng đi đường ... như ngày hôm nay.”

Đi được một quãng, chàng trai lại trầm ngâm một chút:

- “Nhưng ... đối với tôi, lời nói của các Thầy tế-lễ ... vẫn đáng tin hơn! Có lẽ ... họ có lý do riêng trong mọi việc mình làm và đã không sai lầm khi quyết định ... bắt bớ những người tin theo Jêsus.”

Ông Giuđa thắc mắc:

- “Nhưng dường như công việc của chúng ta ... đang ngày càng khó khăn hơn?”
- “Phải, đạo ấy bây giờ đang tràn đến những thành ngoại quốc ở xung quanh chúng ta ... nhưng tôi đã quyết rằng sẽ chống lại cho đến cùng để bảo vệ Do-Thái-Giáo của chúng ta.”

**Ánh sáng: tối hơn nữa, nhưng không dùng đèn pha**

**Nhạc: im lặng**

Ông Sanhmôn nói:

- “Chúng ta đã gần tới thành Đamách, thưa ngài.”
- “Tôi sẽ lập tức liên lạc với Nhà cầm quyền ... để bắt đầu công việc của chúng ta ...”

**Ánh sáng: tắt hết toàn bộ đèn và chỉ dùng một ngọn đèn pha chiếu thẳng vào các vai diễn.**

**Nhạc: hồi hộp liên tục**

Ngay khi đó, bỗng một luồng ánh sáng từ trên cao chiếu thẳng xuống ba người đang đi đường. Họ bàng hoàng, chưa biết chuyện gì đang xảy ra và chỉ kịp nhận ra rằng mình vừa mới bị té xuống đất. Họ kêu lên một tiếng và theo phản xạ tự nhiên, tất cả đều lồm cồm ngồi dậy. Nhưng chỉ vài giây sau, ông Giuđa đã kêu lên:

- “Tôi không thể ngồi dậy được! ...”

Ông Sanhmôn thở hổn hển:

- “Điều gì đang xảy ra thế này? Tôi cũng không thể ... ngồi dậy được!”
- “Hiện tượng gì lạ như thế này? Có phải là ánh mặt trời không?”
- “Không! Không phải ánh mặt trời! Nó thuộc về một thế giới khác và chói chang hơn mặt trời gấp nhiều lần!”

Ông Sanhmôn bật khóc:

- “Liệu chúng ta có chết không? Điều gì đang xảy ra đây?”

Vị quan trẻ vẫn chống đầu gối và hai tay trên đất. Anh thậm chí còn không thể cố gắng để ngồi dậy như hai người lớn tuổi kia. Nhưng anh đã từ từ ngước mặt nhìn lên Nguồn sáng ... Thấy vậy, ông Giuđa kêu lên:

- “Đừng! Đừng nhìn lên! Anh có thể sẽ bị mù mắt đấy! Hãy nhắm mắt lại và tìm mọi cách để đứng lên! Tôi cũng không biết chuyện gì đang xảy ra nữa!”

Vị quan trẻ dường như không nghe thấy gì cả, anh vẫn ngược đầu lên và nhìn chăm chăm về phía Nguồn sáng.

**Ánh sáng: thu nhỏ ánh đèn pha và tập trung vào vai diễn Saulơ.**  
**Nhạc: tiếp tục (hồi hộp)**

Bỗng ông Sanhmôn kêu lên:

- “Tôi đứng lên được rồi! Tôi đứng lên được rồi! Chúa ơi!”
- “Tôi cũng vậy, tôi đứng lên được rồi!”

Ông Giuđa bỗng chỉ tay về phía vị quan:

- “Xem kìa, ánh sáng đang tập trung vào Saulơ! Chính nhờ vậy mà chúng ta mới thoát được! Chúa ơi, chuyện gì đây?”

Bỗng một tiếng nói như sấm rền lên nhưng lại đầy sự dịu dàng phát ra từ Nguồn sáng:

- “Hỡi Saulơ, Saulơ!” (giọng nam trầm, vang dội, nhưng dịu dàng)
- “Dạ, con đây!”

Ông Giuđa ngược lên, nhìn quanh quất:

- “Tiếng gì vậy? Hình như là tiếng sấm!”

Ông Sanhmôn cũng nhìn quanh với vẻ bối rối:

- “Không! Tiếng nói của một Người! Nhưng lạ quá, sao không thấy ai hết? Mà tiếng ấy nói gì vậy?”

Tiếng nói ấy lại tiếp tục vang rền:

- “Sao con lại bắt bớ Ta?”
- « Chúa ơi, làm sao con dám bắt bớ Chúa ! Nhưng Chúa là ai vậy? »
- « Ta là JÊSUS mà con đang bắt bớ đây ! Con bắt bớ những người đi theo Ta, tức là con đang bắt bớ chính mình Ta vậy ! »
- « Chúa ơi, thật vậy sao ? Ngài là ... JÊSUS ? »
- « Ta biết con chỉ vì lòng ngay thẳng nhưng lại bị dẫn dắt sai lầm nên đã làm điều đó. Giờ thì con hãy đứng lên và tiếp tục đi tới thành Đamách ! Ta sẽ cho sứ giả của Ta đến gặp con và giúp đỡ con trong những ngày sắp tới ! »

**Ánh sáng :từ từ bật đèn lên cho sáng vừa đủ trong lúc tắt đèn pha.**

**Nhạc : diễn tả tâm trạng bị sụp đổ**

Nguồn sáng từ từ biến mất và mọi sự cũng trở lại bình thường.

- « Kìa, ánh sáng biến mất rồi ! »

Ông Giuđa và Sanhmôn vội vàng chạy tới để đỡ Saulơ đứng dậy.

- « Ngài có sao không ? »
- « Ngài có sao không ? Thừa ngài ! »

Đôi mắt của anh vẫn hướng về phía nguồn sáng như lúc nãy, nhưng khi quay qua thì hai người đàn ông mới nhận ra rằng anh không còn nhìn thấy gì nữa. Họ quơ tay trước mắt anh và kêu lên :

- « Ngài Saulơ ! Ngài Saulơ ! ... Ngài có nhìn thấy gì không ? »

Trên mặt Saulơ có một vẻ sầu khổ và hốt hải, nhưng vẫn còn phản chiếu ánh sáng mà anh mới vừa nhìn thấy :

- « Có ! Ánh sáng ! Ở đâu cũng là ánh sáng ! »
- « Chúa ơi ! Ngài không còn nhìn thấy gì nữa sao ? Thôi, chết rồi ! »

Ông Giuđa tự dằn vật :

- « Tôi đã nói với ngài là đừng có nhìn lên ánh sáng ấy ! Bây giờ thì biết làm sao đây ? »

Đôi mắt của ông Sanhmôn như vẫn còn nhìn thấy nguồn sáng khi nãy :

- « Rõ ràng là nó thuộc về một thế giới khác mà chúng ta chưa bao giờ nhìn thấy. Nhưng bây giờ, có lẽ chúng ta phải quay trở về thôi, thưa ngài ! »

Vị quan trẻ ra lệnh :

- « Không, chúng ta hãy tiếp tục đi tới thành Đamách ! Chính ánh sáng ấy đã nói với tôi như vậy ! »
  - « Sao ? ... Tiếng mà chúng tôi ... đã nghe khi nãy ? ... »
- Hai người đàn ông nói nhau về kinh ngạc, rồi họ gật gù :
- « Thì ra là như vậy ! Được rồi, chúng tôi sẽ dẫn ngài đi và kể lại mọi việc này cho các Thầy tế-lễ ở thành Đamách. »
  - « Đừng ! Đừng nói gì cả ! ... Hãy để chính tôi lo việc đó ! »
- Hai người lớn tuổi khẽ gật đầu :
- « Vâng ! ... Thưa ngài ! »
- Họ bèn cầm tay vị quan trẻ và tiếp tục dẫn anh đi tới thành ĐAMÁCH.

### **Phần 3**

(cảnh 2)

**Ánh sáng : hơi tối (như ở trong một căn phòng thời Thượng cổ)**

**Nhạc : nói lên sự cầu nguyện, khoảng 10 giây rồi chỉ còn nghe vắng vắng**

Trong một căn phòng nhỏ tại Đamách, Saulơ đang quì gối trong tư thế ngược mắt lên và hướng về cửa sổ để cầu nguyện . Bỗng cánh cửa nhẹ mở và hai người cùng đi với Saulơ dẫn một người đàn ông khác bước vào.

- « Thưa ngài, một người tự nhận là môn đệ của Chúa Jêsus muốn gặp ngài. Chúng tôi cứ nghĩ là không ai có thể biết được ngài đang ở đây. Thế mà ông ấy lại biết rất rõ và muốn nói chuyện riêng với ngài ... »
- « Phải, tôi cũng đã chờ đợi anh ấy từ sáng đến giờ ! »
- « Cái gì ? ... Ngài đã chờ đợi ông ấy ? Chúa ơi ! ... thế nghĩa là sao ? »
- « Không sao đâu ! Các ông cứ để tôi nói chuyện với anh ấy ! »
- « Vâng, thưa ngài ! »

Khi hai người đàn ông đã đi ra rồi, người khách mới khẽ cúi chào Saulơ :

- « Chào anh Saulơ ! »

Đôi mắt Saulơ vẫn nhìn thẳng về phía trước :

- « Phải, tôi đây ! Còn anh, có phải anh là Anania không ? »

Anania mỉm cười mà không tỏ vẻ ngạc nhiên :

- « Phải, tôi là Anania đây ! Lần đầu tiên gặp nhau mà anh lại biết trước tên tôi. Đúng là Chúa đã tỏ cho anh biết điều ấy ! »
- « Trong lúc đang cầu nguyện đêm qua, tôi đã nhìn thấy anh bước vào. Có phải Chúa đã sai anh đến đây là để giúp tôi được sáng mắt không ? »

Anania gật gù :

- « Phải, đó là mạng lệnh của Chúa ! Nếu không thì tôi đã chẳng bao giờ bước chân vào đây. »

Saulơ khẽ nhíu mày và gương mặt của anh như lắng đọng:

- « Chắc anh đã nghe nói nhiều về một kẻ bắt bớ đạo như tôi. Tôi đã dùng tất cả sức lực của mình để đàn áp những người con của Chúa Jêsus. Tôi đâu có ngờ rằng ... chính Ngài lại là ... Đấng Cứu Thế ! »

**Ánh sáng : tối hơn (chỉ để lại một ngọn đèn vàng)**

**Nhạc : im lặng**

Anania ôn tồn :

- « Phải, những dấu kỳ phép lạ mà Ngài đã làm, chắc anh đã nghe nói rồi. »

Saulơ gật đầu và hơi ngập ngừng :

- « Phải, nhưng có một việc Ngài đã làm mà tôi không biết, ấy là ... Ngài đã chịu chết trên cây thập-tự, là để chuộc tội ... cho cả loài người ! »

**Ánh sáng : tắt hết đèn để mọi người có thể tập trung lên màn hình.**

**Âm thanh : một tiếng sét nổ vang và tiếp theo là tiếng ngân của nhiều giọng nam hợp xướng (để dẫn người ta trở lại với quá khứ)**



**Màn hình : cùng lúc ấy, chiếu cảnh Đức Chúa Jêsus đang bị đóng đinh trên thập tự giá tại Gôgôtha giữa lúc trời mưa to.**

**Nhạc : sau khi tiếng sét nổ, dội xuống bài 98 cách hoành tráng để nói lên sự tan vỡ, tha thiết.**

Saulơ gục đầu xuống đất trong tiếng khóc thảm thiết, anh kêu lên :

- « Ngài chịu chết là để chuộc tội cho chính tôi ! ... cho chính tôi ! ... Ngài đã gánh lấy tất cả những hình phạt thay cho tôi trên cây thập-tự ! ... Vậy mà, ... tôi lại đi bắt bớ Ngài ! ... Tôi lại đi bắt bớ Ngài ! ... »

Saulơ nói mà gương mặt vẫn còn đầm đìa nước mắt :

- « Ước gì tôi mù mãi mãi còn hơn ... ! Tôi có mắt mà lại còn tệ hại hơn cả những kẻ đui mù ... ! »

Khi nước mắt đã bắt đầu vơi đi, anh tâm sự :

- « Đã ba ngày qua, tôi hoàn toàn không có thì giờ để ăn hoặc uống. Tâm linh tôi như tan vỡ ra nơi chân thập-tự giá của Chúa Cứu Thế. Tôi nhìn thấy được tình thương của Ngài ... ! Tình thương của Ngài ... ! »

Anh lại gục xuống và tiếp tục tan vỡ như được nhìn thấy Chúa.

**Ánh sáng : sáng hơn lên**

**Nhạc : vắng vắng, nói lên sự bắt đầu hi vọng trong suốt phần này.**

Anania cũng quì xuống nửa chân và đặt tay lên vai Saulơ :

- « Anh Saulơ, Chúa đến thế gian này là để đem lại sự tha thứ cho tất cả chúng ta ! »

Saulơ gật đầu, trong khi mặt anh vẫn còn cúi xuống đất để che giấu sự nhạt nhòa :

- « Phải, nhưng tôi cũng cần phải ăn năn một cách sâu xa, để có thể nhận được sự tha thứ của Ngài một cách trọn vẹn ! »

Anania nói mà đầu ngước lên phía trước :

- « Giờ thì mắt tâm linh của anh đã được mở ra và mắt thuộc thể của anh cũng cần được mở ra nữa ! »

Saulơ cũng ngước đầu lên :

- « Phải, hãy giúp đỡ tôi, anh Anania ! Tôi cần phải được sáng mắt lại, để có thể đi nói cho mọi người về tất cả những gì mà tôi đã thấy và nghe ! »

Anania nhìn Saulơ :

- « Đúng như vậy ! Chắc chắn là Chúa đã nhìn thấy tấm lòng của anh, nên Ngài đã hiện ra cho anh trên con đường đi lên Đamách. Ngài không bao giờ để cho những người ngay thẳng bị lầm lạc ! »

Đôi mắt Saulơ như hướng về con đường đi lên Đamách ngày nào :

- « Lạy Chúa Jêsus! Con tạ ơn Chúa đã ban cho con được gặp gỡ Chúa và nghe tiếng nói của Chúa ! Lạy Chúa ! Nguyện ngày nào con còn sống, thì đôi chân của con vẫn còn đi , cho đến tận cùng thế giới, để đem sự cứu rỗi của Chúa đến cho mọi người ! »

Anania nhìn Saulơ và nói lớn trong khi bàn tay vẫn đặt trên người anh:

- « Nhon danh Đức Chúa Jêsus ở Naxarét, hỡi anh Saulơ, hãy sáng mắt lại ! »

Saulơ chớp mắt một cái và nhú mày, anh có vẻ hơi ngạc nhiên rồi chột la lên :

- « Tôi nhìn thấy rồi! Tôi nhìn thấy rồi! ... »

Anh quay phắt qua phía Anania :

- « Anh Anania ... ! Chính là anh ! ... Cảm ơn Chúa ! ... Tôi đã nhìn thấy anh trong lúc cầu nguyện ! ... »

Hai người ôm chầm lấy nhau trong dòng nước mắt và Anania vỗ nhẹ nhẹ lên vai Saulơ. Rồi Saulơ nhìn thẳng vào Anania với đôi mắt rạng rỡ :

- « Cảm ơn anh ! Cảm ơn anh đã giúp đỡ tôi ! »

Anania khẽ mỉm cười và lắc đầu :

- « Ồ, không đâu ! Chính Đức Chúa Jêsus đã chữa lành cho anh đó ! »

Nghe tiếng kêu lớn của Saulơ, hai người đàn ông cũng vội chạy tới để xem có chuyện gì. Họ mở cửa phòng và nhìn thấy Saulơ với đôi mắt sáng rỡ :

- « Ô kia, Ngài Saulơ ! Ngài đã nhìn thấy rồi sao ? »

Saulơ hân hoan :

- « Phải ! Tôi đã nhìn thấy ! Cả về mắt tâm linh, lẫn mắt thuộc thể nữa ! »

Ông Giuđa lẩm bẩm :

- « Một môn đồ của Chúa Jêsus đã chữa lành đôi mắt cho ngài Saulơ ! Thật đúng là một phép lạ ! »

Saulơ nói với hai người đàn ông một cách mạnh mẽ :

- « Chính các ông là nhân chứng cho tôi về những gì đã xảy ra trên đường lên Đamách ! »

Ông Sanhmôn nói :

- « Phải, chúng tôi đã nhìn thấy tất cả ! Thật là lạ lùng ... ! »

Ông Giuđa như chợt nhớ ra điều gì :

- « Nhưng, ... anh có nhớ tới cặp vợ chồng trẻ mà anh đã bắt trên đường đi Đamách ? »

Saulơ cương nghị :

- « Đó là những ân nhân của tôi ! Tôi sẽ quay trở lại Sêsarê Philip để trả tự do cho họ ! Có lẽ họ cũng đang cầu nguyện cho tôi và sẽ vui mừng khi thấy rằng tôi đã thay đổi. »

Ông Sanhmôn nói :

- « Tôi vẫn còn nhớ những lời mà ... họ đã chúc phước cho ngài. »

Saulơ trả lời mà mắt anh hướng về phía trước :

- « Phải, đã được ứng nghiệm hoàn toàn ! Tôi đã được mở mắt để nhìn thấy rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Cứu Thế và nguyện sẽ đi khắp thế giới để nói về tình thương của Ngài ! »

Ông Giuđa gật gù :

- « Thật là lạ lùng ! Một người đang trên đường bắt bớ đạo Chúa, mà lại trở thành một người đi giảng đạo. Giờ thì chính tôi cũng tin rằng ... Chúa Jêsus thật là Đấng Cứu Thế. »

Saulơ rạng rỡ :

- « Thật vậy à ? Ông Giuđa ! »

Ông Giuđa gật đầu trong lúc ông Sanhmôn cũng gật gù và nói vui như để bắt bẻ Saulơ :

- « Còn tôi thì ... tôi cũng tin như vậy ! Nhưng ... giờ thì anh đừng có cho rằng ... những cây cổ thụ già như chúng tôi, là ... không thể uốn nắn được đâu nhé ! »

Tất cả cùng cười vang ..... !

**Ánh sáng : sáng rực rỡ (đến mức tối đa)**

**Nhạc : trỗi lên cách hoành tráng, vui mừng, tha thiết trong 5 giây đầu và chỉ còn nghe văng vẳng trong phần Tiếng vọng.**

**Tiếng vọng :** kể từ đó, cuộc đời của Saulơ đã thay đổi hoàn toàn và anh đã được đặt cho một tên mới là Phaolô để nói lên khúc quanh lịch sử này. Ngày nay, khi nghe nhắc tới tên anh, người ta sẽ không thể nào quên được một chàng thanh niên đã từng đi bốn vòng, quanh Đế-quốc La-mã, bằng những phương tiện thô sơ của thời Thượng cổ, để rao giảng về thập tự giá và tình yêu của Chúa Cứu Thế cho tới ngày anh bị bắt vào tù. Nhưng vẫn không chịu bó tay, anh đã tiếp tục gửi đi nhiều bài viết trước khi bị tử hình, để giục giã lòng tin của các thánh đồ ở khắp nơi trên thế giới. Anh tuyên bố rằng : « **Tôi có thể bị trói, nhưng Đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trói bao giờ !** » Những bức thư ấy đã đem lại niềm hoan hỉ cho hàng triệu con người trên thế giới và ngày nay đã trở thành một phần của Kinh-thánh, vì nó được viết bởi tay của Phaolô, vị sứ-đồ nổi tiếng nhất của mọi thời đại.

***(các vai diễn đứng yên trong tư thế đang cười cho đến khi đọc xong phần Tiếng vọng, sau đó từ từ rút êm trong bóng tối)***

Nguyễn Tri Phương 14/4/2009

Saigon, Việt Nam  
Trần Minh Mẫn  
Email: [man\\_tranminh@yahoo.com](mailto:man_tranminh@yahoo.com)  
ĐTĐĐ: 01.685.237.917